

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

TRƯỜNG QUỐC TUÂN

**NGHIÊN CỨU TÍNH ĐA DẠNG SINH HỌC VÀ MỘT
SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TẠI KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ
SINH CẢNH NAM XUÂN LẠC, HUYỆN CHỢ ĐỒN,
TỈNH BẮC KẠN**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

TRƯỜNG QUỐC TUÂN

**NGHIÊN CỨU TÍNH ĐA DẠNG SINH HỌC VÀ MỘT
SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG TẠI KHU BẢO TỒN LOÀI VÀ
SINH CẢNH NAM XUÂN LẠC, HUYỆN CHỢ ĐỒN,
TỈNH BẮC KẠN**

Chuyên ngành: Lâm học

Mã số: 60 62 02 01

LUẬN VĂN THẠC SĨ LÂM NGHIỆP

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN THANH TIẾN

ThS. NGUYỄN VĂN MẠN

CHỮ KÝ PHÒNG ĐÀO TẠO

CHỮ KÝ KHOA CHUYÊN MÔN

CHỮ KÝ GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu khoa học của bản thân tôi, công trình được thực hiện trong thời gian từ tháng 11 năm 2014 đến tháng 9 năm 2015. Các số liệu và kết quả nghiên cứu trình bày trong luận văn là hoàn toàn trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Thái Nguyên, 2015

Tác giả

Trương Quốc Tuấn

LỜI CẢM ƠN

Luận văn này được hoàn thành tại Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên theo chương trình đào tạo cao học chuyên ngành Lâm học khóa 21 (2014 - 2015).

Trong quá trình thực hiện và hoàn thành luận văn tác giả đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Ban giám hiệu, Khoa Sau Đại học và các thầy, cô giáo trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên các bạn bè đồng nghiệp và các cán bộ nơi tác giả thực hiện nghiên cứu. Nhân dịp này tác giả xin chân thành cảm ơn về sự giúp đỡ hiệu quả đó.

Trước tiên, tác giả xin đặc biệt cảm ơn TS. Nguyễn Thanh Tiến người hướng dẫn khoa học đã tận tình giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn lãnh đạo, cán bộ thuộc Ban quản lý Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc, UBND và người dân xã Xuân Lạc, xã Bản Thi huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã hết mực giúp đỡ tác giả trong quá trình nghiên cứu. Tôi cũng xin cam đoan số liệu thu thập, kết quả nghiên cứu là trung thực và được trích dẫn rõ ràng.

Xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, 2015

Tác giả

Trương Quốc Tuấn

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	v
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	vii
DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT	v
MỞ ĐẦU	1
1. Đặt vấn đề.....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	4
3. Mục tiêu nghiên cứu.....	4
4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài	4
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	5
1.1. Cơ sở khoa học của đề tài	5
1.2. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam và trên thế giới	8
1.2.1. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam	8
1.2.2. Tình hình nghiên cứu trên thế giới.....	20
1.2.3. Thảo luận và xác định vấn đề nghiên cứu của đề tài	21
1.2.4. Tổng quan về khu vực nghiên cứu.....	23
1.3. Thực trạng công tác bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	30
1.3.1. Số liệu thống kê về thực vật, động vật.....	30
1.3.2. Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Khu bảo tồn	32
Chương 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	35
2.1. Giới hạn đối tượng và vấn đề nghiên cứu	35
2.1.1. Về đối tượng nghiên cứu.....	35
2.1.2. Về vấn đề nghiên cứu.....	35
2.1.3. Về địa điểm nghiên cứu	35
2.2. Nội dung nghiên cứu	35
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	35

2.3.1. Phương pháp kế thừa các tài liệu sẵn có	35
2.3.2. Phương pháp thu thập số liệu ở hiện trường	36
2.3.3. Phương pháp xử lý số liệu.....	40
Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	44
3.1. Sự đa dạng thảm thực vật Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.....	44
3.1.1. Sự đa dạng về tầng cây gỗ.....	44
3.1.2. Sự đa dạng về loài của các thảm thực vật dưới tán rừng Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.....	47
3.2. Một số yếu tố tác động đến bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	59
3.2.1. Các yếu tố nội tại.....	59
3.2.2. Các nhân tố ngoại cảnh	60
3.2.3. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố	61
3.3. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn đa dạng sinh học tại Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.....	66
3.3.1. Cơ chế chính sách hợp lý đảm bảo đời sống của người sống trong và xung quanh khu bảo tồn	66
3.3.2. Tuyên truyền giáo dục người dân	67
3.3.3. Đầu tư vào nguồn nhân lực	67
3.3.4. Có những chế tài đủ mạnh để làm tốt công tác quản lý.....	68
Chương 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	69
4.1. Kết luận	69
4.2. Kiến nghị.....	69
TÀI LIỆU THAM KHẢO	70
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

KBTL&SC	: Khu bảo tồn loài và sinh cảnh
QĐ - UB	: Quyết định uỷ ban
OTC	: Ô tiêu chuẩn
ODB	: Ô dạng bản
NĐ - CP	: Nghị định - Chính phủ
DDSH	: Đa dạng sinh học
KBT	: Khu bảo tồn
KBTTN	: Khu bảo tồn thiên nhiên
QĐ - BNN- KL	: Quyết định - Bộ nông nghiệp - Kiểm lâm
VQG	: Vườn quốc gia
LSNG	: Lâm sản ngoài gỗ
QXTV	: Quần xã thực vật
BNN&PTNT	: Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1.	Tình hình dân số xã Bản Thi, xã Xuân Lạc và xã Đồng Lạc	26
Bảng 1.2.	Các loài thực vật quý hiếm tại KBTL&SC Nam Xuân Lạc	31
Bảng 3.1.	Chỉ số về đa dạng loài thực vật thân gỗ.....	44
Bảng 3.2.	Danh lục thực vật KBT Nam Xuân Lạc	45
Bảng 3.3.	Mật độ và công thức tổ thành cây tái sinh của toàn bộ OTC	48
Bảng 3.4.	Các chỉ số đa dạng cây tái sinh.....	49
Bảng 3.5.	Chỉ số đa dạng của cây bụi	50
Bảng 3.6.	Đặc điểm tái sinh và các chỉ số đa dạng cây tái sinh kiểu rừng kín thường xanh mưa mùa á nhiệt đới độ cao trên 800 m.....	51
Bảng 3.7.	Các chỉ số đa dạng cây bụi	52
Bảng 3.8.	Đặc điểm tái sinh và các chỉ số đa dạng cây tái sinh kiểu rừng kín thường xanh nhiệt đới núi thấp từ 600 - 800 m	53
Bảng 3.9.	Các chỉ số đa dạng cây bụi kiểu rừng kín thường xanh nhiệt đới núi thấp độ cao từ 600 - 800 m.....	53
Bảng 3.10.	Đặc điểm cây tái sinh kiểu rừng phục hồi sau nương rẫy	54
Bảng 3.11.	Các chỉ số đa dạng cây bụi ở trạng thái rừng sau nương rẫy.....	54
Bảng 3.12.	Đặc điểm cây tái sinh ở trạng thái rừng IIIA1	55
Bảng 3.13.	Chỉ số đa dạng cây bụi ở trạng thái rừng IIIA1	56
Bảng 3.14.	Đặc điểm cây tái sinh ở trạng thái rừng IIIA2.....	56
Bảng 3.15.	Chỉ số đa dạng cây bụi ở trạng thái rừng IIIA2	57
Bảng 3.16.	Các nhân tố nội tại ảnh hưởng đến bảo tồn ĐDSH tại KBT loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc	59
Bảng 3.17.	Các nhân tố ngoại cảnh ảnh hưởng đến bảo tồn ĐDSH tại KBT loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc.....	60
Bảng 3.18.	Ảnh hưởng của hoạt động khai thác gỗ của con người đến bảo tồn ĐDSH tại KBT loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc.....	61
Bảng 3.19.	Ảnh hưởng của hoạt động thu hái lâm sản ngoài gỗ của con người ...	62
Bảng 3.20.	Ảnh hưởng của hoạt động chăn thả gia súc	63

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 1.1. Bản đồ hiện trạng KBTL&SCNXL	24
Hình 3.1. Biểu đồ tỷ lệ các nhân tố ngoại cảnh ảnh hưởng đến bảo tồn đa dạng sinh học	61

MỞ ĐẦU

1. Đặt vấn đề

Trong các loại tài nguyên, rừng là loại tài nguyên có khả năng tái tạo. Rừng là tài nguyên thiên nhiên vô cùng quý giá của hành tinh chúng ta nói chung và của mỗi quốc gia nói riêng. Ngoài chức năng cung cấp những lâm sản như gỗ, củi, thực phẩm, dược liệu,... phục vụ nhu cầu của con người, rừng còn có chức năng bảo vệ môi trường sinh thái như điều hòa nguồn nước, bảo vệ đất, làm sạch không khí, hạn chế thiên tai,... và rừng còn là nơi lưu giữ các nguồn gen động thực vật phục vụ cho các hoạt động sản xuất nông lâm nghiệp. Rừng có được những chức năng đó là nhờ có đa dạng sinh học (ĐDSH). ĐDSH là một trong những nguồn tài nguyên quý giá nhất, vì nó là cơ sở của sự sống còn, thịnh vượng và tiến hoá bền vững của các loài sinh vật trên hành tinh chúng ta. Mối đe dọa lớn nhất đối với trái đất là suy giảm ĐDSH dẫn đến rối loạn cơ chế điều chỉnh chức năng hệ thống của chúng. ĐDSH được thể hiện ở 3 mức độ đó là đa dạng loài, đa dạng nguồn gen và đa dạng các hệ sinh thái (HST), đặc biệt là các hệ sinh thái rừng (HSTR). Nhưng hiện nay dân số thế giới tăng nhanh, nhu cầu về lâm sản tăng theo dẫn đến khai thác rừng quá mức và không khoa học làm cho diện tích rừng bị suy giảm nghiêm trọng kéo theo suy giảm ĐDSH. Chính vì vậy loài người đã, đang và sẽ phải đứng trước một thử thách, đó là sự suy giảm về ĐDSH dẫn đến làm mất trạng thái cân bằng của môi trường kéo theo là những thảm họa như lũ lụt, hạn hán, lở đất, gió bão, cháy rừng, ô nhiễm môi trường sống, các căn bệnh hiểm nghèo,... xuất hiện ngày càng nhiều. Tất cả các thảm họa đó là hậu quả, một cách trực tiếp hay gián tiếp của việc suy giảm ĐDSH.

Việt Nam được coi là một trong những trung tâm ĐDSH của vùng Đông Nam Á. Từ kết quả nghiên cứu về khoa học cơ bản trên lãnh thổ Việt Nam, nhiều nhà khoa học trong và ngoài nước đều nhận định rằng Việt Nam là một trong 10 quốc gia ở Châu Á và một trong 16 quốc gia trên thế giới có tính đa ĐDSH cao do có sự kết hợp của nhiều yếu tố.